

TIENG-DAN

(Thang Vũ chinh
ru nhất cuộc kỳ).

LA VOIX DU PEUPLE
Mỗi tuần xuất bản hai kỳ thứ tư và thứ bảy

TAP LOẠI

(Còn nữa)
M. V.

Đưa cho bà con

Lỗi trước đã đành là thế thì
Tức nay xin hãy sống hồn ma.

QUÁCH-LÂM-QUANG
học sinh

Săm - sơn

Non nước gâu kĩa non nước la,
Sầm sầm đây rõ một châu ma. (1)
Phau phau sóng bạc chen giống cá
Biếc biếc gia lơ lửng nước pha,
Giải núi uốn quanh lượn tợn bờ.
Hồng hồng men cá lồi mả sa.
Đương xem đó: chỉ đương cuối gió
Đổi lại công chàng (2) lệ gió xa.

Ngắm cảnh Sầm sơn ruột thán phèo
Non môn bể cạn đã chèo leo.
Tang thương cuộc thế bao theo gió
Vấn từ biển xưa mới động rêu.
Lệ nước âm ư cơn sóng vỗ,
Vân người rền rĩ tiếng chuông reo.
Già chúng tôi hỏi: « kiến tâm nhĩ
Cảnh nào đây mới vẫn gần thơ.

Phạm-rừng Lương
college Vinh

(1) Các thư của Trần Nhân Tông : Thập nhị thư nhân thư nhất thư
(2) Gia đình

CÁCH - MẠNH NƯỚC MỸ

Đạo ngôn
 Muốn nghiên cứu lịch sử độc lập nước Mỹ, ta phải xét cái trạng huống của thực dân địa Mỹ-châu trước hồi độc lập. Từ hồi Khai-luân-Bổ khai tịch được Mỹ-châu thì nước Tây-ban-nha, nước Bồ-đà-nha sau đến nước Pháp, nước Anh ta nhau đi thực dân. Hồi ấy nước Tây-ban-nha chiếm cứ Nam-Mỹ và tây bộ Bắc-Mỹ, nước Pháp chiếm cứ Gia-na-dai, nước Anh chiếm cứ 13 châu ở đông bộ Mỹ-châu. Những người đi cư sang Mỹ-châu khi ấy phải tập làm. Có một bọn thanh giáo đồ (puritains), vì giận bọn giáo đồ Cơ-đốc hoàn hảo, nên lập riêng một tôn giáo mới, bị các thành phủ Âu châu không dung được, nên bị áp bức và thăm sát, nên chạy sang Mỹ châu để cầu tin ngưỡng tôn giáo được tự do. Lại một bọn la những nhà chính trị cải cách, họ thấy cái hại quân chủ chuyên chế trong thế kỷ 17, mới nghĩ đến xướng nên cải lương chính trị và xã hội những chủ nghĩa ấy các nước quân chủ không thể dung, nào bị áp bức và thăm sát họ phải chạy sang Mỹ châu để cầu phát triển cho tự do. Lại một bọn là vì áp bức về kinh tế, vì ảnh hưởng chiến tranh mà sinh hoạt khổ nạn, cũng phải chạy sang Mỹ châu để cầu hoạt động về kinh tế cho dễ dàng.

Ba hạng người ấy, đều là vì cầu tự do mà chạy sang Mỹ châu cầu danh rằng mục đích tự do có kẻ ăn, nhưng họ có cam chịu được chánh phủ Anh áp bức đày, bởi thế nên họ có ngày mưa cầu độc lập cũng không phải lạ.

Ngoài ba hạng người ấy làm cho dân tộc Mỹ châu có một cái tình hình riêng, ta lại nên biết rằng đó là đại còn có hai thứ dân tộc khác tức là bọn Hồng-phiến và Hắc-nô Bọn Hồng phiến là thổ dân Mỹ châu đầu tiên họ bị người Âu châu xâm chiếm thì họ ra sức chống cự nhưng dần dần sau phải chịu thua. Còn bọn Hắc nô mua ở Phi châu thì một chiếc tàu mà lan bắt đầu cho đến Mỹ châu từ năm 1620. Năm 1700 thì bọn Hắc nô ở rải rác khắp 1700 dặm nam, các nhà địa chủ đều Hắc nô để khai thác đất đai rất là có lợi. Hai thứ người Hồng phiến và Hắc nô ấy đối với các người Âu châu sang thực dân tự nhiên chỉ thành hai giai cấp khác nhau người Âu châu tức là giai cấp chinh phục, người Hồng phiến và Hắc nô tức là giai cấp bị chinh phục. Nhưng hai thứ người khác nhau ấy, còn nhau ở chung lâu ngày, nên đã thành một thứ dân tộc Mỹ châu đó là cái tình hình đặc biệt của dân tộc nước Mỹ đương thời ấy vậy.

Tình hình nước Mỹ trước
cách mạng

Muốn xét dân Mỹ châu hồi bị chánh phủ Anh ngược đãi thì nào, ta phải xét cái chánh sách cũ

Giả-trường xe cát

Ráp toán lớp bề thái-bình-dương ;
Xe cái sơn chi chi giả trường.
Gan óc quân bao lần sông gió.
Lễ bề thái phủ cuộc lang thương.
Dọc ngang trời đất anh hàng thế,
Thưa được xưa nay thế sự thương.
Đông bình hãy còn Tinh vệ đó,
Lạ là ai biết với ai thương.

Pb. Nb.

Anh đối với nước Mỹ thế nào.
Chánh sách của Anh thế nào ? tức
là chánh sách thương nghiệp. Chánh
sách ấy thì hành có ba điều rất cơ
yếu :

Một là lấy Mỹ châu làm nơi có thể cung cấp những nguyên liệu chế tạo cho bản quốc. Nhưng, đương thời nước Tây-ban-hoa và nước Pháp đều có thực dân địa chủ cấp cho; nước Anh muốn khuyến khích công nghệ, cũng nhắm vào Mỹ quốc cung cấp cho những nguyên liệu như: chè, tơ, ca-phê v.v., đồng thời lại dễ xướng ngôn nghiệp để sinh sản những đồ nhúng cho việc chế tạo. Hai là chỉ không cho thực dân địa chủ những thực địa công nông những chế phẩm, khiến phải nhờ Anh cung cấp cho, như thế thì chính phủ Anh có thể được những ích lợi hoàn toàn về chính trị và thương nghiệp. Vì là phòng chi những hàng vật của nước chỗ vấp dễ tiếp tế cho nước Mỹ. Nhân thế chính phủ Anh đã điều lệ hàng hải rất nghiêm, khiến những tàu bè trước khi sang Mỹ phải ghé đến Luân đôn, những hàng vật chở bị Anh đánh thuế rất nặng, vật giá tăng cao, không thể cạnh tranh lại với hàng hóa Anh được nữa.

Nước Anh đã muốn lũng đoạn hết cả quyền lợi kinh tế ở Mỹ châu nên số nhân viên biên sự càng quá cảnh hộ vệ phải thêm lên nhiều để tra xét những tàu bè ngoại quốc đăng báo vệ quyền lợi cho thương nhân. Những khoản phí tiền về các việc kỹ không phải là ít, song Anh bắt Mỹ chịu cả, thành ra cái tình hình phụ đảm kinh phí kỹ rất là khốn khổ cho dân Mỹ. Lại phải vụ Giốc-gơ (Georges) thứ hai và thứ ba, chỉ muốn hàng đồ của Âu châu chiến tranh lâu ngày phải bỏ quơ trái nhiều, vì nhân dân trong nước phản kháng nên bắt thuế dân Mỹ châu thường hoàn. Vì thế nên trưng thuế khóa rất nặng; phẩm nhũ, ở cửa lớn cửa nhỏ, đều phải nộp thuế cả. Lại còn một thứ thuế dán tem (Stamp act) rất là nghiêm khổ (1763), phẩm nhũ thuế quá hợp đồng, cho đến sách, báo, giấy dùng của nhà ngân hàng, văn bản của nhà học hiệu đều nhất luật phải đóng dấu tem. Thuế kỹ nặng lắm như một tờ văn bản của nhà học hiệu mà phải nộp đến hai kim bạc. Những khoản thuế khóa đã khắc như vậy, nhân dân không thể chịu nổi. Những người tự dân ở Âu châu sang đây, như trên kia đã nói, đều là có cái chí cầu tự do, ngày nay bị chính phủ Anh áp bức tàn công, kinh tế càng ngày càng khốn, công nghệ không thể mở mang, giáo dục không thể chính biện, trăm nghìn việc đều trái với ý vọng trước kia, như vậy tự nhiên họ phải cảm giác cái tình trạng khốn khổ mà gây nên cả một phản kháng chính chớ Anh

(Còn nữa)

(Còn nữa)
Ngô-Nhân biên

BÁN CỒ PHẦN

Hiện có người khai bán 5
cổ phần là 100\$00 các ngài cò-
đồng ai muốn mua xin viết
thư cho Công-ty biết.

HUYNH-THUC-KHANG
Công - ty

THẾ GIỚI THỜI BÀM

BA-LAP (1) PHẦN TRANH

Kỳ Hội-ngập hội Quốc-tế liên-minh lần thứ chín này, đã khai-mạc từ ngày 3 tháng chín. Bắt đầu thì hội-ngập xét lại những công việc đã làm được trong năm đã qua. Đến ngày 6 thì hội-dồng (Council) họp để bàn đến việc Ba-lan và Lạp-đao-uyên liên. Thế rồi biết vấn-đề Ba-Lạp phân tranh là một vấn-đề rất quan trọng trong khoảng chính-trị ngoại giao quốc này vậy. Ma-trục thể, việc phân tranh hai bên đã lấy làm khó xử mà một bên Tổng-thống Ba-lan là Pilsudski, một bên Thủ-tướng Lạp-đao-uyên là Voldemars, hai bên lại đều ganh sức tri nhau, không ai chịu đem thực làm mà điều-dinh thành ra cái không khí bất hòa trong khoảng hai nước đối với nhau lại độc thêm lên. Cái tình trạng quốc-tế hai nước chẳng khác gì một cái thùng thuốc súng để dưới bàn được, tình hình nguy cấp chưa biết bằng lên lúc nào, nếu không giải quyết xong việc thì thiệt là một điều rất nguy hiểm cho cuộc hòa bình của thế-giới.

Ta hãy xét qua cái nguyên do
phân-tranh thế nào.

Đương hồi Đại chiến, nước Ba-lan và nước Lap-dao-uyên tuyên bố độc-tập. Đến đầu-năm Vét-nam biến-giới hai nước chưa hoạch định rõ ràng, chỉ có một đường rạch tạm để chờ sau định lại. Đường ấy gọi là phân-tuyến Qui-dôn (Curzon). Nước Ba-lan ở phía tây nước Lap-dao-uyên ở phía đông đường ấy. Từ đó mỗi phần tran của hai nước bắt đầu phát sinh.

1- Năm 1920, Ba-lan phản nà
tại Quốc-tiền minh rằng quân đ
Lập-dào-uyên thường vượt quá ph
tuyên Qui-dông, họ lại không ch
thừa nhận điều-nước Nga-Lập c
tỉnh Vin-na thuộc về nước L
Hội-dồng Quốc-tiền-minh ph
phải ngay một ủy-bội kiểm-sát đ
bắt hai nước phải lui binh cho
giới tuyến.

2) Hai nước mới lui binh và hồi tháng 10 năm 1920 thì một viên nguyên-sứ Ba-lan là Zeligowski đem vũ lực chiếm lấy tỉnh Vin-na và lập một chánh-phủ lâm-thời. Chánh-phủ Ba-lan không thừa nhận cái thủ đoạn ấy, nhưng cũng rút binh-dội lui-trở tại Vin-na. Lý do rằng hiện dư luận trong nước hoa-nghênh việc ấy nên không thể làm trái lòng dân được! Còn bên Lạp-dao-uyên thì bất-bình-phản-nhĩ thế-nào-tướng không cần phải nói.

3) Hội-dồng Quốc-tế liên-minh định rằng-phải mở một cuộc toàn dân bầu phiếu thì mới giải quyết được sự phân tranh ấy. Nhưng cuộc toàn-dân bầu phiếu không thành. Hội-dồng lại định cho hai nước trực tiếp thương lượng với nhau, cuộc thương lượng sẽ do đại-biên Bỉ-lợi chủ tịch : Đại-biên Bỉ-lợi-thì đã nghĩ hai kế hoạch, đại ý là lập tỉnh Vinh thành một địa khu tự trị nhưng khi thì bên này thì chối, khi bên kia thì chối, thành cuộc thương nghị cũng không có kết quả gì.

(1) Ba-lan (Pologne), Lap-lao (Việt Nam); là hai nước ở gần Nga, Đức, Áo trước thời vụ đi quốc Nga, nên bị Đức chiếm một tuyến đường độc lập.

khuyến hai nước nên theo kế hoạch
Ấy nhưng cũng không ăn thua gì.

5). Năm 1923, cả hai nước đều kiến nghị ở khu vực trung-lập thường hay có nhiều loạn, Hội đồng định lập một phân tuyến tạm thời khác, nhưng cũng không ai chịu. Sau hết Liệt-sử hội-ngi (Conférence des Ambassadeurs), chiếu theo điều-uớc Vét-xai hoạch-dịnh biên giới cho hai nước, song hội nghị cắt Vin-na về Ba-lan nên Lap-dao vẫn lại không chịu. Rồi từ đó, hai nước hết sức làm ngăn trở ra lệnh cấm chỉ nhân dân hai bên không được giao thiệp với nhau. Thường thường thấy những hiện tượng rất quyết liệt như: thư tín bên này phải đến mấy tuần lễ mới sang được bên nọ; các nhà thương mại giao thiệp với nhau thì mỗi người hơi một nửa sống, ra giữa dễ gặp nhau; tuy trong hai nước đã mấy thế-kỷ nay sinh hoạt trong một tình cảnh thông khổ với nhau, vậy mà bây giờ đoạn tuyệt hẳn cả những mối giao thông và buôn chính, điện tín, thiết lộ và thương mại. Hai bên bên nào cũng không muốn bỏ đất Vin-na, tình thế thực là khôn nạn. Hội quốc-lệ liên minh vẫn hết sức điều đình và kết quả vẫn không thành gì.

6) Trong năm 1927, ở (Kovno) xảy ra một cuộc âm mưu loạn hại chính phủ Lạp-đao-uyên, bị thất bại nhưng Lạp-đao-uyên nghe tin đồn rằng Ba-lan sẽ can thiệp nên quân đội Lạp đã chuẩn bị sẵn sàng.

Nhưng nước Nga cảnh cáo rằng Ba-lan rằng một nước nào mà phạm đến độc lập của Lạp-đao-uyên thì sẽ gây nên tình thế nguy hiểm lắm. Ba-lan bèn tuyên bố với Quốc tế liên minh phúc đáp rồi mới động binh.

7) Đến tháng 12, hai nước lại đến kêu tại Quốc-lễ liên-minh : Lạp-dao-yên kêu rằng học đường Ba-lan ở các miền có người Lạp ở nhiều sức làm cho họ mất tinh thần đả-tộc của họ, Ba-lan thì lại yêu cầu làm thế nào liễu giải các tình trạng đẫm-miền đi. Tranh-biện-lâu hai nước mới chấp nhận trước hết thì từ

9) Ngày 25 tháng 7 năm nay Chính phủ Lap-dao-yuen lại gởi cho Quốc-tả liên minh một bản công điện kêu nài về cuộc di tản binh của Ba-lan ở gần miền cương giới hai nước, nói rằng cuộc di tản binh ấy có cơ nguy hiểm cho Lap-dao-yuen, nếu không thôi thì sẽ bắt buộc Lap phải củng cố quân bị để phòng minh ấy, và yêu cầu Quốc-tả liên minh phải ủy cho các cơ quan định trong các nghị-án của hội nghị 10 tháng 12 năm ngoái, để thương lượng cho tránh sự xung đột hai nước. Đồng thời ở biên giới này và nước thăm sát mấy người lính Ba-lan.

Hiện nay vấn đề phân tranh của Ba-lan và Lạp-đac-nyen dường như thể chưa tìm được chất nền. Chúng biết Hội đồng Quốc tế là mình có tìm được biện pháp gì để hòa thỏa hai bên được không. Nếu hai nước mà không chịu bình tĩnh thương lượng, thì cái nạn chiến không bao giờ tận, mà cuộc hòa bình của thế giới còn phải sợ.

Ngộ-Nhân

Ngô-Nhân

DỘC GIÀ LUẬN DÀN

MỘT VẬT RẤT YẾU MÀ RẤT MẠNH

(Tiếp theo)

Ngày nay trên mặt các đại dương, như Thái-bình-dương, Ấn-độ-dương, Đại-tây-dương, Địa-trung-thải, không ngày nào không có vài chục chiếc tàu chạy cù cù như tên bay, như gió thổi, chở hàng hóa kể từng hàng trăm triệu, nghìn triệu tấn, khách quá giang kể từng vạn, từng nghìn người. Nhất là từ khi ông Ferdinand de Lesseps đào kênh Suez, và người Hoa-kỳ đào kênh Panama, là hai cái chìa khóa của hoàn-cầu hiện thời, thì năm châu như một chợ.

Nói tóm lại, thì xe lửa, tàu hỏa và "nhà máy lửa" thật là có ích-lợi cho hạnh phúc của Nhân-loại. Nhưng cũng vì ba thứ đó, mà Nhân-loại đã phải phen mất hạnh-phúc. Vì xe lửa không những ích-lợi về đường kính-tế, mà thật có quan-trọng cho việc quốc-phòng và quốc-tế. Ta có thể nói rằng một nước nghèo hay giàu, xe lửa thật quan-hệ một nước chiến hay hòa, xe lửa cũng không phải là vô can. Xem như người Nga lập xong đường xe lửa Tây-bá-lợi-A năm 1902, thì đến năm 1904, đã có sinh ra cuộc Nhật-Nga chiến đấu. Hiện thời Nhật chiến cử Nam-tế, là muốn vờ chặt đường xe lửa Sơn-dông, để hành-dộng chăng?

Xem thế, thì cái hơi nước có công với quốc-tế, dân sinh mà cũng có hại cho cuộc hòa-bình của Nhân-loại, vì nó khơi ra cái giận hờn tham tàn: ngày nay nó chở hàng khách đi đông, đi tây, kéo hàng-bỏ xuống-xuôi, lên ngược, ai biết đâu ngày mai nó lại binh-hầm, tướng-bỏ, râu-en, hàm-ngãi, lời giữa đường trường, dương-nanh, trở-vút, cắn xé ăn thịt, móc họng uống máu lẫn nhau, rồi gọi thế là ái-quốc, gọi thế là văn-minh, gọi thế là công-lý? Ấy chưa kể cái tai-họa tượng-kê có của, người có công, phân tranh như ăn cơm bữa.

Nhưng cũng nhờ hơi nước, mà Nhật bản dùng hàng các nước văn-minh, phủ-cường ngay nay, cũng nhờ hơi nước, mà đem đánh anh Tàu mấy lần, tay bừa cướp Triều-Tiên; cũng nhờ hơi nước, mà họ đem đánh ông Nga mấy lần, làm cho ông không thể bay với Lữ-Thuận, không dám tung hoành ở đất Mãn-châu. Ai ngờ đâu chỉ trong vòng ba mươi năm giới duy-tân, mà họ người lần đi đâu cái đầu đi bừa nơi chân giới, mặt bể, đến đớp cho hai anh không lỏ, như Tàu với Nga, mỗi anh một đớp thất-kinh. Nếu sau đó mà không các nước ghình nhau bảo-toàn lãnh-thổ cho Tàu, thì ai có biết dân con - nhai-ranh Nhật kia, lại không nuốt sống cả con bò-lão đại Tàu? Thậm chí như ngày nay, mà họ còn nhè ngang hông anh Tàu, mà thời, thì biết ông Nhật ghê ghét!

Nhưng ai biết đâu năm 1861 là năm kỷ-nguyên Duy-tân của nước Nhật, mà năm 1928 lại không phải là năm kỷ-nguyên Duy-tân của nước người Tàu? Nhật nhờ hơi nước mà trong khoảng 2 năm đã thực-phủ-cường, thì Trung-quốc sẽ cũng như

hơi nước, mà trong khoảng hai mươi năm, không thua gì Nhật. Bấy giờ chưa biết ai hơn ai. Kỳ giả không phải là nhà tiên-tri, không dám đoán-phỏng. Kỳ giả chỉ nghĩ chắc rằng: bấy giờ Trung-hoa dân-quốc đã « vương-lm Phúc Kiến, lửa tàn Tích gian » rồi, hai sơn-hà đã gồm lại làm một, rồi họ sẽ vì mấy cái « quốc-ai » mà cộng-lực, cộng-vu, đồng tâm, đồng đức, thế cùng nhau năm gỏi, năm mất, tình cuộc Duy-tân. Ngày nay thì khoa-học, cách-trí đã sản-sang, họ chỉ lợi dụng hơi nước để làm cơ-quan phủ-cường thì chắc là phải phủ-cường. Trung-hoa phủ-cường thì không phải là một nước phủ-cường mà là một châu phủ-cường. Điều kỳ ai lại lại gì mà không biết trước. Lúc bấy-giờ, trong thiên hạ các nước văn-minh đều thế quân, lực địch, chả ai lên mặt với ai được, thì chắc Nhân-loại sẽ phải lựa một trong hai điều: một là cam-tâm chịu tuyệt-diệt vì con ma Cơ-khí-Vị-ngã; hai là quyết sinh-tồn vì chủ-nghĩa Đại-dồng kiếm-ai, mà câu « Từ hải đại huynh đệ » của Đức Trọng-Ni sẽ là câu liên-tri, mà sau này chắc có hiệu-nghiệm chăng? Vì bốn bề đó, tức là bề Thái-bình-dương, bề Ấn-độ-dương, bề Địa-trung-dương, bề Đại-tây-dương, vậy. Dân-tộc ta đầu yếu-nghèo cũng nên chạy mua ít đồng-nhang, rang cò ra, mà hình-hương, đỉnh-chức, cầu cho trên giới, dưới đất, giữa quí thần, xuôi khiên cho cái ngày bốn bề một nhà kia, mau tới, để cho anh-em, chị-em ta được trông thấy nhĩn-tiền, trước khi từ giã cái đời tam-nhã, mà về nơi thiên-cổ.

Nhưng trong khi ta còn đang mong-mỏi cái ngày vinh-quang đó, ta thấy thiên-hạ dùng hơi nước để mở-mang nền kinh-tế cho nước nhà họ mà nhin-quần, ngó quanh trong xã-hội ta, đầu đầu cũng chỉ thấy dùng hơi nước để mà luột heo, luột bò, giã danh cùng tế quí thần, rồi đánh chén, say sưa, đem nhau đi kiện, đi kiện cho đến tan cửa, nát nhà mới thôi; dùng hơi nước để luột gà, luột vịt, xem giò, bói quẻ, trừ ma, ốm quí, đầu năm chỉ cuối, những lo sợ bình-voi, ông lão, hóa ra con người khác nào con thú; dùng hơi nước để pha ấm trà tàu Liên-tử, cùng nhau giậm năm, giậm ba, gặt gù, gặt gươm, dơ dăng, dơ bình, ăn thua, chửi bới, nếm óc, lòi đầu làm cho con người bỏ ra « con khỉ ». Nói đến đây, kỳ giả xin dừng bút, kéo mang tiếng là nói ích-kỷ. Nhưng trước khi cất bút, xin anh em, chị em cho kết luận, kéo thế-gian lại trách rằng « bừa thủy vô chung ». Hơi nước là một vật rất yếu mà rất mạnh. Mạnh là vì nó có tính đoàn-thể, có chất hoạt động, bánh-trường không như con bái, vút đầu, năm im đấy; văn-minh Âu-mỹ ngày nay, là văn-minh « hơi nước » vậy.

L. CH.

PHỤ-NỮ DIỄN-ĐÀN

PHỤ-NỮ GIẢI-PHÓNG

(Tiếp theo)

C) Lấy sự ủng hộ nhân-quyền mà bản thì sự vận động giải-phóng cho phụ-nữ cũng là một điều cần cấp làm.

(Xem qua cột thứ 6)

SOCIÉTÉ INTERNATIONALE D'ÉPARGNE

Siège Social: 17 rue de Valenciennes, Paris (11)
Capital: Shanghai Tientsin: 65.000 (1/2 versé)
francs français 2.000.000 (1/4 versé)

DIRECTION POUR L'INDOCHINE

25, Rue Guyonnet, Saigon. - Téléphone 871

LỜI RAO CÁN KIP

Chúng tôi xin kể cho ông bà rằng vì công việc của chúng tôi mở mang ra lớn và vì nhiều sự trở ngại trong cuộc giao-lưu nơi xa Đông-Pháp, nên chúng tôi phải dời ngày đi về lại.

Hiện thời đây, chúng tôi xin ra về cho người hân oán ở khắp cõi Đông-Pháp, chỉ đến ngay cùng của xe Léo và các xe Mối. Nếu bộ thủ nhất của tôi 1637 về gần đã hết rồi, nên chiếu theo lời giao kèo thì chúng tôi phải đi về sau khi chắc rằng các số tiền góp đã góp đủ trước ngày 14 tây mỗi tháng. Kỳ hạn chốt chúng tôi phải đi về, số tiền đóng các người hân oán có góp đủ cho hội, được phân chia để vào cuộc đi về, số tiền chúng tôi bảo lãnh đi về ngày 14 tây mỗi tháng.

Từ ngày 1er cho đến ngày 15 mỗi tháng, số tiền tin chúng tôi cho các người hân oán đóng chắc rằng mỗi cái tiền lại mà chúng tôi giao cho số đó góp đủ để đi về, không.

Chúng tôi cũng có thể nhà trao tiền lại để đóng tiền góp trong mười năm ngày sau mỗi tháng, là vì phần nhiều người hân oán chúng tôi phải chờ đợi trong mười ngày đầu mỗi tháng cho rồi.

Đợt này sau khi nộp tiền, chúng tôi nghĩ cho phòng kiểm soát của Chánh phủ và sau khi được phê ý cho, chúng tôi xin cho ông bà hay rằng.

Những người cầm vé của đoàn hội phải trả số tiền góp theo như trước, nghĩa là kỳ hạn chốt là 14 giờ trưa ngày 14 tây mỗi tháng. Song không đi về theo ngày 15 tây nữa, sửa lại ngày 28 trong mỗi tháng để ba giờ chiều theo như trước vậy, số tiền nhà hội chúng tôi Đông-Pháp, ở đường Guyonnet, môn bài số 25, Saigon.

Như vậy thì kể từ 12 giờ trưa ngày 14 đến ngày 28, hội chúng tôi số tiền nào nhà và phòng tăng lý có rằng ngày giờ đóng coi có mỗi người hân oán có góp tiền hay không và đúng lo mở cuộc đi về theo các điều bảo lãnh chắc chắn của mỗi người cầm vé được.

Từ thuở đến nay các tin tức đi cho hay bằng giấy thép, song xét vì công việc của chúng tôi phải ngày một mở mang ra lớn nên làm cho cách thông tin đi trở nên bất tiện. Lợi nhiều khi số tiền tin hay gửi lên.

Lúc mùa mưa, sự khi trời dợt dợt làm rất khó cho chúng tôi: có khi phải ngưng sự thông tin lại nhiều ngày mà rồi cho trong mỗi ngày đó nhằm ngày 14 tây nữa. Sau khi tính toán xong xuôi, chúng tôi mới nhất định sửa như vậy, chúng tôi chắc rằng sự định này làm cho vừa lòng mọi người và làm cho các ông bà hân oán tin cậy hơn chúng tôi, vì chúng tôi chỉ lo giữ toàn đều hai lợi của các ông bà thôi.

Sự sửa lại này kể từ tháng 9 tây năm 1928, đi về, từ đó về sau, thì cuộc đi về sẽ mở ngày 28 tây mỗi tháng, khi 3 giờ chiều, trước mỗi một người xem và có một viên hội đồng bàn có văn bản chữ tọa. Nếu như ngày 28 nhằm ngày lễ thì đình lại ngày sau là 29 tây, cũng giờ đó và chờ đó.

VẬN QUỐC CHỮ SỨC HỘI

Chú ý! Chú ý!

安祥興永

VINH-HUNG-TƯỜNG

Annam n° 167 Rue Sarrant n° 167 - Vinh

Tổng cục tại HANOI

Chi điểm ở HONGKONG

ở HUE

Hiệu của người Việt-nam chuyên bán thuốc nam thuốc bắc, thuốc sống thuốc chết.

Bán buôn bán lẻ

Bản hiệu định mở mang việc buôn bán trong Trung kỳ; nên muốn mở thêm mấy chi điểm ở HATINH - BADON - DONG-HOI - QUANG-TRI.

Vậy ngài nào đồng trí, muốn làm Quân-lý hay Đại-lý giúp cho bản hiệu thời xin mời tới bản hiệu để coi các điều lệ.

Nay kính cáo

Vinh-Hung-Tường

VINH

GOVERNEMENT GÉNÉRAL DE L'INDOCHINE

DIRECTION DES FINANCES

SOUS-DIRECTION DE L'ENREGISTREMENT DES DOMAINES ET DU TIMBRE

Service de la Curatelle

BUREAU D'HAIPHONG

Le Mercredi 10 Octobre 1928, à 9 heures du matin, dans les bureaux de la Curatelle à Haiphong, 32 B° Amiral de Beaumont, il sera procédé par le Curateur aux Successions Vacantes à la

VENTE AUX ENCHÈRES PUBLIQUES

de la moitié indivise d'un vapeur "Commandant Henri Rivière" ex vapeur "Yung-Ning" dépendant de la succession vacante de M. A. LEZER, Courtier Maritime à Haiphong, décédé le 21 Juillet 1928.

Ce vapeur a été acheté conjointement et indivisiblement avec M. DUBOST, Ingénieur à Haiphong, suivant acte s. s. p. en date du 7 Mai 1928, pour le prix payé comptant de 175.000 \$ 00.

Il est pourvu d'un acte de francisation provisoire N° 30, en date du 19 Janvier 1928, duquel il est extrait littéralement ce qui suit:

Vapeur "Commandant Henri Rivière", immatriculé au Port de Haiphong, et jaugeant officiellement mille trois cent cinquante-cinq tonneaux trente centièmes suivant détail ci-après:

	Mètres-cubes	Tonneaux
	7.844.282	2.595.15
DÉDUCTION	8.508.785	1.289.85
NET:	8.835.497	1.855.80

L'identité du vapeur est déterminée par les mesures ci-après:

Longueur de l'avant de l'étrave sous beaupré jusqu'à l'arrière de l'étambot, 95 mètres 10 centimètres Plus grande largeur extérieure

Hauteur du milieu du vapeur	sous le pont du tonnage	12 " 20 "
	sous le pont supérieur	7 " 49 "

Il a été également constaté que le dit vapeur a deux ponts, qu'il a un vaigrage, qu'il a deux mâts, qu'il est en acier et qu'il a été construit à Barrow (Angleterre) en 1894, ainsi qu'il appert des justifications produites.

La vente sera faite aux conditions suivantes:

- 1° Les enchères seront reçues sur la première offre, mais l'adjudication ne sera prononcée que si la première offre ou les enchères qui la suivront atteignent un chiffre suffisant.
- 2° La vente a lieu sans aucune garantie pour la qualité ni pour quelque cause que ce soit;
- 3° L'acquéreur prendra possession de la moitié du vapeur dans l'état où elle se trouve actuellement sans pouvoir prétendre à aucune indemnité ou diminution du prix d'adjudication en raison des réparations qui seraient nécessaires ni pour tout autre cause.
- 4° Il entretiendra pour moitié et pour le temps restant à courir à compter du jour de la vente toutes les assurances que MM. LEZER et DUBOST auraient pu contracter.
- 5° Le prix sera payé comptant et la moitié du vapeur ne sera livrée qu'après libération.
- 6° Il sera perçu 5%, en sus du prix principal pour couvrir les frais de vente.

Il est précisé que le vapeur est grevé d'une inscription d'hypothèque maritime prise au bureau de la recette comptable des Douanes de Haiphong, le 14 Juin 1928 Vol. 11, N° 39 folio 56 à 60 pour une somme totale, sauf mémoire de 101.000 \$ 00 et qu'en conséquence la portion du vapeur hypothéqué ne pourra être adjugée à un étranger, par application des dispositions de l'art. 33 de la loi du 10 Juillet 1855.

En outre, le vapeur étant grevé d'obligations contractuelles de transport, la libre disposition de la part acquise sera retardée de trois mois environ.

Pour tous renseignements complémentaires, s'adresser au Curateur aux Biens et successions vacantes, 32, Bd Amiral de Beaumont, Haiphong.

Le Curateur aux Successions Vacantes,

A. PAOLETTI



Thức SIROP HAYN

Ngực nặng
Không thở được

HEN GIÁ LÀ 1.50

PHARMACIE MONTÈS - HANOI

NHÀ ĐÔNG HỒ BA CHUÔNG

Tuổi-dại thế-kỷ 20 này, ai lại không thừa nhận là thời-dại dân-quyền hành-trương. Nước Bồ-đào-nha đã đổi quân-chủ làm dân-chủ, người Do-thái, người Ai-nhĩ-lan cũng vận động thoát ly nước Anh, phải qui tộc nước Anh cũng không có quyền phủ quyết nữa, cũng các tiên dân tộc ở Trung-Âu cũng nổi dậy, kỳ đều là những trạng-chứng dân-quyền hành-trương vậy. Người ta sinh ra là có quyền lợi giới-phủ sẵn cho, không ai xâm phạm đến được. Trái lại đã là loài người cả, sao dân ông lại được hưởng thụ dân-quyền mà dân bà không được? Sao các cơ quan trong một nước lại chỉ con trai được đặt chân vào chứ con gái không được? Những điều trong pháp-diễn, trong tập-quan đều là vì dân ông mà đặt ra. Như dân ông chết vợ có thể lấy vợ khác, còn dân bà mà chết chồng thì phải thủ tiết một đời. Xem cái trình-tháo « nửa mặt » kỳ thì đủ biết cái cường-quyền của trượng-phu to lớn bao nhiêu, còn dân bà chỉ là cái đồ thừa mà thôi vậy. Như thế thì chẳng lạ gì trong sự giáo-dục của dân bà đều lấy các chủ-nghĩa « phục-tông », « tự-tý », « không-dễ-kháng » để

HIỆU CON BƯỚM BƯƠM

ĐẠI-QUANG-DU-ỨC-PHÓNG 46 boulevard Tổng-Độc-Phương, CHOLON — Chi-Điêm 47 Phố hàng Đường, HANOI

Gửi bán khắp cả mấy hiệu thuốc bắc trong xứ Việt-Nam, Cao-Man và Ai-Lao thứ thuốc nào có hiệu con bướm bướm mới là thứ thiệt

Ở xa gửi thư đến mua nếu nhà giấy thép nơi đó gửi được theo cách lãnh hóa giao ngân thì xin chiếu theo, tiền gửi hàng người mua phải chịu

Sốt nóng 0\$10 rét 0\$15, 0\$10	Rượu Tề phong thấp 1\$50, 0\$80, 0\$20	Thức Ho hoàn 0\$10	Thức Cam tích 0\$10	Dầu thượng hải	Vừa uống vừa thoa chữa khỏi bách bệnh 0\$25
Rượu bổ 2\$00, 1\$00, 0\$30	Thức Bồ thận 2 hoàn 1\$00	Thức Giang mai 1\$50	Dầu như ý đại quang 0\$10	Huyết trung Bửu	Thức bồ nhât trong hoàn chủ 2\$00 1\$20
Thức Đau mắt 0\$20	Thức Điện kinh 2 hoàn 1\$00	Thức Lậu 0\$40	Nhan trừ muỗi 0\$20	Bồ phê thánh dược	Thức hơ rết thần hiệu 0\$80 và 0\$40

